

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NẬM NHÙN
TỈNH LAI CHÂU**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2023/HSST
Ngày 08/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông: ***Lý Đức Hiệp***

- ***Các hội thẩm nhân dân:*** 1. Bà: ***Nghiêm Thị Tú Anh***

2. Ông: ***Phan Văn Thóc***

- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà: ***Mào Thị Chiến*** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa:*** Ông: ***Đặng Hồng Hạnh*** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08/02/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2022/HSST ngày 21/12/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2023/QĐXXST-HS ngày 27/01/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: ***Lường Văn D***; Tên gọi khác: Không.

Sinh năm 1997 tại tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Nậm Cây, xã Nậm Hàng, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Thái.

Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Lường Văn Nh (Sinh năm 1976) và con bà: Cà Thị Th (Sinh năm 1979).

Hiện bố, mẹ bị cáo đang sinh sống tại bản Nậm Cây, xã Nậm Hàng, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Gia đình bị cáo có 02 anh, em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

Bị cáo có vợ, con: Vợ Sầm Thị D - Sinh năm 1998. Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2016, con nhỏ nhất sinh năm 2019.

Hiện vợ, con bị cáo đang sinh sống tại bản Nậm Cây, xã Nậm Hàng, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Tiền sự: Không

Tiền án: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/09/2022, đến ngày 25/09/2022 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Lường Văn Đ**; Tên gọi khác: Không.

Sinh năm 1998 tại tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Nậm Cây, xã Nậm Hàng, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 00/12; Dân tộc: Thái.

Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Lường Văn I (Sinh năm 1977) và con bà: Mào Thị V (Sinh năm 1978).

Hiện bố, mẹ bị cáo đang sinh sống tại bản Nậm Cây, xã Nậm Hàng, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Gia đình bị cáo có 02 anh, em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

Vợ, con: Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự: 01; Tại quyết định số 71 ngày 06/10/2020 của UBND xã Nậm Hàng, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với Lường Văn Đ từ ngày 06/10/2020 đến ngày 06/01/2021, như vậy đến thời điểm phạm tội bị cáo còn tiền sự.

Tiền án: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/09/2022, đến ngày 25/09/2022 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên tòa).

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông: Lường Văn Nh - Sinh năm 1976

Trú tại: Bản Nậm Cây, xã Nậm Hàng, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ, ngày 15/9/2022. Lường Văn Đ điều khiển xe mô tô BKS: 25M1 - 048.87 (xe của Lường Văn Nh, sinh năm: 1976; trú tại bản Nậm Cây, xã Nậm Hàng, huyện Nậm Nhùn là bố đẻ của Đ), trở Lường Văn Đ lên bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn để mua Heroine, mục đích sử dụng cho bản thân. Cả hai thống nhất cùng nhau mua 2.000.000 đồng Heroine, do Đ không có tiền nên Đ cho Đ mượn 1.000.000 đồng để góp cùng Đ. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, cả hai đến bản Pa Mu, xã Hua Bum. Đ lấy 2.000.000 đồng trong bóp xe đưa cho Đ để mua Heroine. Nhận tiền Đ đi vào trong bản gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi, Đ không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông đó. Quá trình trao đổi Đ mua được của người đàn ông đó 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu đỏ với giá 2.000.000 đồng. Mua được Heroine Đ quay lại gặp Đ, cả hai cùng nhau lấy một ít Heroine trong gói Heroine mua được ra để sử dụng bằng hình thức hít, rồi gói Heroine lại như cũ, cả hai lấy mảnh nilon màu hồng rồi gói thêm ở ngoài. Đ cầm gói Heroine cho vào túi quần bên phải, Đ điều khiển xe mô tô trở Đ về. Hồi 18 giờ 25 phút cùng ngày, khi Đ và Đ đi đến Km 296 Quốc lộ 4H thì bị Công an huyện Nậm Nhùn phát hiện bắt quả

tang, thu giữ 01 gói Heroine trên và 01 xe mô tô BKS 25M1 - 048.87 kèm theo 01 đăng ký xe mô tô. Mục đích tàng trữ Heroine của D và Đ là để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Tại kết luận giám định số 44 ngày 17/09/2022 của giám định viên tư pháp theo vụ việc, kết luận: Khối lượng gói chất bột, màu trắng thu giữ của các bị cáo có tổng khối lượng 43,90 gam (*bốn mươi ba phẩy chín mươi gam*). Trích 2,15 (*hai phẩy mười lăm*) gam gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 772/KL-KTHS ngày 19/09/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 01 (một) mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu M1) gửi giám định là ma túy, loại Heroin. (không hoàn lại mẫu vật gửi giám định).

Tại bản Cáo trạng số: 01/CT-VKS ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đã truy tố các bị cáo Lương Văn D và Lương Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 BLHS năm 2015 quy định: *1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

.....

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 10 năm đến 15 năm:

.....

b) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam;

Tại phiên tòa hôm nay Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Lương Văn D và Lương Văn Đ theo nội dung bản cáo trạng và đưa ra các căn cứ, chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ vật chứng đã thu giữ 01 (một) gói chất bột khô màu trắng có tổng khối lượng 43,90 gam (*bốn mươi ba phẩy chín mươi gam*) là heroine thu giữ của các bị cáo cùng các lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện VKS khẳng định các bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249 BLHS; áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; Khoản 5 Điều 249 BLHS; Điều 17; Điều 38; Điều 58 BLHS đối với các bị cáo; miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt tù 10 (mười) năm 06 (sáu)

tháng đến 11 (mười một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đối với mỗi bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng.

Về phía các bị cáo, tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai và các bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay: Các bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lương Văn Nh có mặt tại phiên tòa và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường phần trách nhiệm dân sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra huyện Nậm nhùn, Điều tra viên. Cơ quan Viện kiểm sát huyện Nậm nhùn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng, các bị cáo thừa nhận việc truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai.

*Về lời khai của các bị cáo: Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo khai nhận rằng: Khi khai nhận trước Cơ quan điều tra, các bị cáo không hề bị bức cung, nhục hình; các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát, các bị cáo được nghe và đọc lại và tự nguyện ký nhận, điểm chỉ và các bị cáo thừa nhận đã tàng trữ trái phép tổng khối lượng là 43,90 gam (*bốn mươi ba phẩy chín mươi gam*) heroine để sử dụng cho bản thân các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra là tự nguyện, khách quan; biên bản, tài liệu điều tra được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

* Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và ý kiến của các bị cáo HĐXX thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn tham gia phiên tòa đã đưa ra các căn cứ chứng minh về hành vi phạm tội của các bị cáo căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ kết quả mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu vật gửi đi giám định. Kết luận giám định số 772/KL-KTHS ngày 19/09/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu đối với mẫu vật thu giữ của các bị cáo gửi đến

giám định là ma túy loại heroine. Các lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bởi vì những quan điểm này phù hợp với những tài liệu chứng cứ đã được thu thập khách quan có trong hồ sơ vụ án cùng lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay đã cho thấy: Hồi 18 giờ 25 phút ngày 15/09/2022, tại Km 296 Quốc lộ 4H thuộc bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu Lường Văn D và Lường Văn Đ đang tàng trữ trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 43,90 gam (*bốn mươi ba phẩy chín mươi gam*) mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Nậm Nhùn phát hiện bắt quả tang. Do đó Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo Lường Văn D và Lường Văn Đ phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 BLHS.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy bản thân các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng khó khăn của huyện Nậm Nhùn và tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bản thân bị cáo Đ không đi học, bị cáo D học hết lớp 09/12 nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Đây là những tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Với những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên vì vậy khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo cần xem xét hành vi phạm tội với tính chất của các bị cáo đã gây ra, gây bức xúc cho nhân dân địa phương, coi thường pháp luật. Vì vậy phải có hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của các bị cáo và cũng là bài học cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, để cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hành vi đồng phạm: Lường Văn D và Lường Văn Đ cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội đồng phạm với nhau về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành nên cần áp dụng Điều 17 BLHS đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Không

[7] Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng gồm:

* Tịch thu tiêu hủy vì là vật Nhà nước cấm tàng trữ và không có giá trị sử dụng (*Đây là vật chứng, công cụ các bị cáo dùng để phạm tội*) gồm: 41,75 gam Heroine còn lại sau khi trích mẫu vật gửi giám định, vỏ bì niêm phong và các mảnh nilon sau khi mở niêm phong.

Hiện số vật chứng trên đang bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

* 01 (một) xe mô tô BKS 25M1 - 048.87; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy. Quá trình điều tra, xác định chiếc xe máy trên là tài sản hợp pháp của Lường Văn Nh. Ngày 06/12/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nậm Nhùn đã trả lại 01 xe mô tô trên và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy theo đúng quy định của pháp luật (*vì không liên quan đến hành vi phạm tội*). Vậy HĐXX cần chấp nhận.

* Trích 2,15 (*hai phẩy mười lăm*) gam Heroine thu giữ của các bị cáo đã gửi đi giám định, không hoàn lại mẫu vật.

[8] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Do đó, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ đều cho thấy các bị cáo lao động tự do, không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với các bị cáo.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này: Kết quả điều tra không xác định được người đàn ông đã bán ma túy cho Đ, do vậy không có căn cứ xử lý.

Đối với Lương Văn Nh: Khi D lấy xe, D không nói cho Nh biết việc D dùng chiếc xe trên làm phương tiện đi mua Heroine nên Nh không đồng phạm với D về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo D và Đ đã được CQĐT Công an huyện Nậm Nhùn quyết định xử lý hành chính bằng hình thức cảnh cáo. "Vụ HĐXX không đặt vấn đề giải quyết vấn đề nêu trên".

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố các bị cáo: **Lương Văn D** và **Lương Văn Đ** phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2/ Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; Điều 17; Điều 38; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 BLHS đối với các bị cáo.

Xử phạt bị cáo Lương Văn D 10 (mười) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 16/09/2022.

Xử phạt bị cáo Lương Văn Đ 10 (mười) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 16/09/2022.

3/ Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự miễn hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với các bị cáo.

4/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a,c khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a,c khoản 2 Điều 106 BLTTHS

Tịch thu tiêu hủy gồm: 41,75 gam Heroine, vỏ niêm phong, các mảnh nilon được đựng trong một phong bì thư do Công an huyện Nậm Nhùn lưu hành. Mặt trước của bì niêm phong có ghi: Toàn bộ số chất bột màu trắng còn lại sau khi đã trích mẫu vật gửi giám định cùng vỏ bì niêm phong và các mảnh nilon sau khi mở niêm phong của Lương Văn Đ và Lương Văn D bị Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu bắt ngày 15/9/2022. Mặt sau của bì niêm phong các mép được dán kín, trên mép dán của bì niêm phong dùng mảnh giấy trắng dán đè lên, trên mảnh

giấy trắng có thể hiện chữ ký, họ và tên của: Lò Văn Vĩ, Vũ Mạnh Hiếu, Đặng Hồng Hạnh, Nguyễn Thành Đạt, Sùng A Ly, Lường Văn D, điểm chỉ ngón trỏ phải của Lường Văn Đ và đóng 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu ở hai đầu mép dán.

5/ Về trách nhiệm dân sự: Không

6/Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS và Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, báo cho bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án theo Điều 331; Điều 333 BLTTHS./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an huyện Nậm Nhùn;
- Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lý Đức Hiệp